

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN HỌC: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7
Năm học: 2025 – 2026

1. Khung phân phối chương trình

Phân môn	Cả năm 35 tuần: 140 tiết	Học kì I 18 tuần: 72 tiết	Học kì II 17 tuần: 68 tiết
Vật lí	51	18 tuần = 20 tiết Tuần 1-2: 02 tiết/tuần Tuần 3-18: 01 tiết/tuần	17 tuần = 31 tiết Tuần 19-32: 02 tiết/tuần Tuần 33-35: 01 tiết/tuần
Hóa học	30	18 tuần = 30 tiết Tuần 1 - 2 x 1 tiết/ tuần; Tuần 3 - 14 x 2 tiết/tuần Tuần 15 - 18 x 1 tiết/tuần	17 tuần = 0 tiết
Sinh học	59	18 tuần = 22 tiết Tuần 1 - 14 x 1 tiết/ tuần; Tuần 15 - 18 x 2 tiết/tuần	17 tuần = 37 tiết Tuần 19 - 32: 2 tiết/tuần; Tuần 33 - 35: 3 tiết/tuần;

2. Phân phối chương trình chi tiết

PHÂN MÔN LÍ

Tuần	Tiết theo PPCT	Tên bài	Số tiết	Điều chỉnh
HỌC KỲ I				
1	1	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục I)	6	
	2	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục II.1,2)		
2	3	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục II.3,4)		
	4	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục III)		
3	5	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục IV)		
4	6	Bài 1: Phương pháp và kỹ năng học tập môn Khoa học tự nhiên (Mục IV)		
CHƯƠNG III. TỐC ĐỘ				

5	7	Bài 8: Tốc độ chuyển động (Mục I)	3	
6	8	Bài 8: Tốc độ chuyển động (Mục II)		
7	9	Bài 8: Tốc độ chuyển động (Mục III)		
8	10	Bài 9: Đo tốc độ (Mục I)	1	
9	11	Kiểm tra đánh giá giữa kì I	1	
10	12	Bài 9: Đo tốc độ (Mục II)	2	
11	13	Bài 9: Đo tốc độ (Mục III)		
12	14	Bài 10: Đồ thị quãng đường - thời gian (Mục I.1)	3	
13	15	Bài 10: Đồ thị quãng đường - thời gian (Mục I.2)		
14	16	Bài 10: Đồ thị quãng đường - thời gian (Mục II)		
15	17	Bài 11: Thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông (Mục I;II)	1	
16	18	Ôn tập cuối kì I	1	
17	19	Kiểm tra đánh giá cuối kì I	1	
18	20	Bài 11: Thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông (Mục III)	1	
		HỌC KỲ II		
CHƯƠNG IV. ÂM THANH				
19	21	Bài 12: Sóng âm (Mục I)	3	
	22	Bài 12: Sóng âm (Mục II,III)		
20	23	Bài 12: Sóng âm (Mục IV)		
	24	Bài 13: Độ to và độ cao của âm (Mục I)	3	
21	25	Bài 13: Độ to và độ cao của âm (Mục II.1)		
	26	Bài 13: Độ to và độ cao của âm (Mục II.2)		
22	27	Bài 14: Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn (Mục I)	4	
	28	Bài 14: Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn (Mục II)		
23	29	Bài 14: Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn (Mục III.1)		
	30	Bài 14: Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn (Mục III.2)		
CHƯƠNG V. ÁNH SÁNG				

24	31	Bài 15: Năng lượng ánh sáng. Tia sáng, vùng tối (Mục I)	3	
	32	Bài 15: Năng lượng ánh sáng. Tia sáng, vùng tối (Mục II)		
25	33	Bài 15: Năng lượng ánh sáng. Tia sáng, vùng tối (Mục III)		
	34	Bài 16: Sự phản xạ ánh sáng (Mục I;II.1)	2	
26	35	Bài 16: Sự phản xạ ánh sáng (Mục II.2; III)		
	36	Kiểm tra đánh giá giữa kì II	1	
27	37	Bài 17: Ảnh của vật qua gương phẳng (Mục I,II.1)	3	
	38	Bài 17: Ảnh của vật qua gương phẳng (Mục II .2)		
28	39	Bài 17: Ảnh của vật qua gương phẳng (Mục III)		
	CHƯƠNG VI. TỪ			
	40	Bài 18: Nam châm (Mục I,II)	3	
29	41	Bài 18: Nam châm (Mục III)		
	42	Bài 18: Nam châm (Mục IV)		
30	43	Bài 19: Từ trường (Mục I)	4	
	44	Bài 19: Từ trường (Mục II)		
31	45	Bài 19: Từ trường (Mục III)		
	46	Bài 19: Từ trường (Mục IV,V)		
32	47	Bài 20: Chế tạo nam châm điện đơn giản (Mục I)	2	
	48	Bài 20: Chế tạo nam châm điện đơn giản (Mục II)		
33	49	Ôn tập cuối kì II	1	
34	50	Kiểm tra đánh giá cuối kì II	1	
35	51	Bài 20: Chế tạo nam châm điện đơn giản (Mục II – Tiếp)	1	

PHÂN MÔN HÓA HỌC

Tuần	Tiết theo PPCT	Tên bài	Số tiết	Điều chỉnh
HỌC KỲ I				
CHƯƠNG I – NGUYÊN TỬ				
SƠ LƯỢC VỀ BẢNG TUẦN HOÀN CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC				

1	1	Bài 2: Nguyên tử (Mục I,II)	4	
2	2	Bài 2: Nguyên tử (Mục II – Tiếp)		
3	3	Bài 2: Nguyên tử (Mục III)		
	4	Bài 2: Nguyên tử (Mục IV)		
4	5	Bài 3: Nguyên tố hóa học (Mục I)	4	
	6	Bài 3: Nguyên tố hóa học (Mục II.1)		
5	7	Bài 3: Nguyên tố hóa học (Mục II.2)		
	8	Bài 3: Nguyên tố hóa học (Mục II.2 tiếp)		
6	9	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục I)	7	
	10	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục II.1)		
7	11	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục II.2)		
	12	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục II.3)		
8	13	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục III.1)		
	14	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục III.2)		
9	15	Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Mục III.3)		
	CHƯƠNG II – PHÂN TỬ. LIÊN KẾT HÓA HỌC			
	16	Bài 5: Phân tử - Đơn chất - Hợp chất (Mục I.1)	4	
10	17	Bài 5: Phân tử - Đơn chất - Hợp chất (Mục I.2)		
	18	Bài 5: Phân tử - Đơn chất – Hợp chất (Mục II.1)		
11	19	Bài 5: Phân tử - Đơn chất – Hợp chất (Mục II.2)		
	20	Bài 6: Giới thiệu về liên kết hóa học (Mục I)	4	
12	21	Bài 6: Giới thiệu về liên kết hóa học (Mục II)		
	22	Bài 6: Giới thiệu về liên kết hóa học (Mục III.1)		
13	23	Bài 6: Giới thiệu về liên kết hóa học (Mục III.2)		
	24	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học (Mục I)	4	
14	25	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học (Mục II.1)		

	26	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học (Mục II.2)		
15	27	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học (Mục III.1)		
16	28	Ôn tập cuối học kì I	1	
17	29	Kiểm tra đánh giá cuối kì I	1	
18	30	Bài 7: Hóa trị và công thức hóa học (Mục III.2)	1	

PHÂN MÔN SINH HỌC

Tuần	Tiết	Tên bài (Chủ đề)	Số tiết	Điều chỉnh
HỌC KÌ I				
CHƯƠNG VII: TRAO ĐỔI CHẤT VÀ CHUYỂN HÓA NĂNG LƯỢNG Ở SINH VẬT				
1	1	Bài 21. Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng (Mục I)	2	
2	2	Bài 21. Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng (Mục II)		
3	3	Bài 22. Quang hợp ở thực vật (Mục I)	2	
4	4	Bài 22. Quang hợp ở thực vật. (Mục II)		
5	5	Bài 23. Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (Mục I.1,2)	3	
6	6	Bài 23. Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (Mục I.3,4)		
7	7	Bài 23. Một số yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp (Mục II)		
8	8	Bài 24. Thực hành chứng minh quang hợp ở cây xanh. (Mục I, II.1)	1	
9	9	Kiểm tra đánh giá giữa kì I	1	
10	10	Bài 24. Thực hành chứng minh quang hợp ở cây xanh. (Mục II.2, III)	1	
11	11	Bài 25. Hô hấp tế bào. (Mục I)	2	
12	12	Bài 25. Hô hấp tế bào.(Mục II)		
13	13	Bài 26. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hô hấp tế bào.(Mục I)		



14	14	Bài 26. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hô hấp tế bào.(Mục II)	2	
15	15	Bài 27. Thực hành hô hấp ở thực vật. (Mục I, II)	3	
	16	Bài 27. Thực hành hô hấp ở thực vật. (Mục III)		
16	17	Bài 27. Thực hành hô hấp ở thực vật. (Mục III)		
	18	Ôn tập cuối kì I	1	
17	19	Bài 28. Trao đổi khí ở sinh vật (Mục I)	3	
	20	Bài 28. Trao đổi khí ở sinh vật (Mục II)		
18	21	Bài 28. Trao đổi khí ở sinh vật (Mục III)		
	22	Bài 29. Vai trò của nước và chất dinh dưỡng đối với sinh vật (Mục I)	1	
KÌ II				
19	23	Bài 29. Vai trò của nước và chất dinh dưỡng đối với sinh vật (Mục II)	2	
	24	Bài 29. Vai trò của nước và chất dinh dưỡng đối với sinh vật (Mục III)		
20	25	Bài 30. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật (Mục I, II)	4	
	26	Bài 30. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật (Mục III)		
21	27	Bài 30. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật (Mục IV)		
	28	Bài 30. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở thực vật (Mục V)		
22	29	Bài 31. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật (Mục I)	4	
	30	Bài 31. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật (Mục II)		
23	31	Bài 31. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật (Mục III)		
	32	Bài 31. Trao đổi nước và chất dinh dưỡng ở động vật (Mục IV)		
24	33	Bài 32. Thực hành: Chứng minh thân vận chuyển nước và lá thoát hơi nước. (Mục I, II.1)	2	
	34	Bài 32. Thực hành: Chứng minh thân vận chuyển nước và lá thoát hơi nước. (Mục II.2, III)		

CHƯƠNG VIII: CẢM ỨNG Ở SINH VẬT				
25	35	Bài 33. Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật. (Mục I)	2	
	36	Bài 33. Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật. (Mục II)		
26	37	Bài 34. Vận dụng hiện tượng cảm ứng ở sinh vật vào thực tiễn	1	
	38	Kiểm tra đánh giá giữa kì II	1	
27	39	Bài 35. Thực hành: Cảm ứng ở sinh vật	1	
	CHƯƠNG IX: SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở SINH VẬT			
	40	Bài 36. Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật (Mục I)	2	
28	41	Bài 36. Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật (Mục II)		
	42	Bài 37. Ứng dụng sinh trưởng và phát triển ở sinh vật vào thực tiễn (Mục I.1,2,3)	3	
29	43	Bài 37. Ứng dụng sinh trưởng và phát triển ở sinh vật vào thực tiễn (Mục I.4; II.1)		
	44	Bài 37. Ứng dụng sinh trưởng và phát triển ở sinh vật vào thực tiễn (Mục II.2,3)		
30	45	Bài 38. Thực hành: Quan sát, mô tả sự sinh trưởng và phát triển ở một số sinh vật (Mục I, II.1)	2	
	46	Bài 38. Thực hành: Quan sát, mô tả sự sinh trưởng và phát triển ở một số sinh vật (Mục II.2, III)		
CHƯƠNG X: SINH SẢN Ở SINH VẬT				
31	47	Bài 39. Sinh sản vô tính ở sinh vật (Mục I, II.1)	3	
	48	Bài 39. Sinh sản vô tính ở sinh vật (Mục II. 2,3)		
32	49	Bài 39. Sinh sản vô tính ở sinh vật (Mục II. 4)		
	50	Bài 40. Sinh sản hữu tính ở sinh vật (Mục I, II.1)	2	
33	51	Bài 40. Sinh sản hữu tính ở sinh vật (Mục II.2)		
	52, 53	Ôn tập cuối kì II	2	
	54	Kiểm tra đánh giá cuối kì II	1	
	55	Bài 40. Sinh sản hữu tính ở sinh vật (Mục III, IV)	1	

34	56	Bài 41. Một số yếu tố ảnh hưởng và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật (Mục I)		
35	57	Bài 41. Một số yếu tố ảnh hưởng và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật (Mục II)	3	
	58	Bài 41. Một số yếu tố ảnh hưởng và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật (Mục III)		
	59	Bài 42. Cơ thể sinh vật là một thể thống nhất	1	

Tuần Giáo, ngày 25 tháng 8 năm 2025

Ký duyệt của ban giám hiệu

Xác nhận của tổ CM

Nhóm giáo viên xây dựng



Đỗ Thị Mai Hương

[Signature]
Trần Thị Bắc

[Signature]
Vũ Phụng

[Signature]
Tòng Thoa

[Signature]
Nguyễn Mai

[Signature]
Nguyễn Dung

[Signature]
Hà Thị Thủy

[Signature]
Đào Thủy

[Signature]
Vi Diệu

[Signature]
Vũ Thanh

[Signature]
Nguyễn Nhân

[Signature]
Bùi Dũng